**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**TOÁN**

**TIẾT 116: ĐƠN VỊ, CHỤC, TRĂM, NGHÌN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Giúp HS ôn tập và củng cố về quan hệ giữa đơn vị và chục,giữa chục và trăm.

- HS nắm được đơn vị nghìn, quan hệ giữa trăm và nghìn.

**-** Dựa vào tranh ảnh, hình vẽ hoặc tình huống thực tế có vấn đề cần giải quyết vấn đề.

- Nói được đơn vị, chục, trăm, nghìn phù hợp với tranh vẽ, mô hình đã có.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**\* Giáo viên:** - Laptop, slide bài học, …

**\* Học sinh**: VBT, SGK…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ mở đầu: 2’**HS nêu các số có một chữ số.GV nhận xét.Giới thiệu vào bài.**2. Hình thành kiến thức: 15’****a) Ôn tập về đơn vị, chục, trăm****-** GV cho HS quan sát tranh sgk+ Nêu BT: Hai bạn Việt và Rô-bốt đang cùng nhau làm những thanh sô-cô-la để làm quà tặng sinh nhật Mai. Ban đầu, hai bạn làm từng thanh sô-cô-la dài, mỗi thanh có 10 miếng (1 miếng chính là 1 ô vuông đơn vị). Sau đó, Rô-bốt gắn 10 thanh sô-cô-la đó thành một tấm sô-cô-la hình vuông.+ Tấm sô-cô-la hình vuông đó đã đủ 100 miếng sô-cô-la chưa nhỉ?- GV gắn các ô vuông (các đơn vị-từ 1 đơn vị đến 10 đơn vị) và gắn hình chữ nhật 1 chục ngay phía dưới 10 đơn vị. Yêu cầu HS quan sát rồi viết số đơn vị, số chục.- 10 đơn vị bằng?- GV gắn các hình chữ nhật (các chục-từ 1 chục đến 10 chục) và gắn hình vuông 100 ngay phía dưới 10 chục.- Yêu cầu HS quan sát rồi viết số chục, số trăm.- 10 chục bằng?**b) Giới thiệu về một nghìn**- GV gắn các hình vuông (các trăm - gắn thành từng nhóm 1 trăm, 2 trăm, 3 trăm, và nhóm 10 trăm theo thứ tự như SGK). - GV yêu cầu HS quan sát và nêu (viết) số trăm, hướng đẫn HS cách viết số tương ứng và giới thiệu: *10 trăm gộp lại thành 1 nghìn, viết là* *1000 (một chữ số 1 và ba chữ số 0 liền sau), đọc là: “Một nghìn”. HS cần ghi nhỏ mối quan hệ giữa trăm và nghìn: 10 trám bằng 1 nghìn.*- Sau đó, GV có thể yêu cầu HS lần lượtxếp các hình thành nhóm thể hiện số 400 đến 900 (là những số chưa được thể hiện trên bảng).**- GVKL: Các số 100; 200; 300…1000 là các số tròn trăm và ghi bảng.**\* *Em có nhận xét gì về đặc điểm của dãy số trên?***- GVKL**: Dãy số tròn trăm có đặc điểm tận cùng là 2 chữ số 0.*\*Mở rộng: 2 số tròn trăm liền nhau hơn kém nhau bao nhiêu đơn vị?***=> GV chốt**: HS cần ghi nhớ: 10 đơn vị bằng 1 chục, 10 chục bằng 1 trăm, 10 trăm bằng 1 nghìn.**3. Luyện tập- Thực hành: 13’**- Gọi HS đọc yêu cầu bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV cho HS quan sát tranh sgk- Yêu cầu HS đếm rồi viết số theo số đơn vị, số chục, số trăm.- GV quan sát, giúp đỡ HS.- GV nhận xét**4. Vận dụng trải nghiệm: 5’**- Khi phải đếm theo trăm, em nhắc bạn chú ý điều gì ?- Về nhà, em hãy quan sát các số tròn trăm được sử dụng trong các tình huống nào?- Nhận xét tiết học | Hs nêuHS nghe.1. **Ôn tập về đơn vị, chục, trăm****-** HS quan sát.- HS trả lời: Tấm sô-cô-la của Rô-bốt gồm 10 chục hay 100 đơn vị, tức là 100 miếng sô-cô-la.- HS quan sát và viết theo yêu cầu.- HS nhắc lại: 10 đơn vị bằng 1 chục.- HS quan sát và viết theo yêu cầu.- HS nhắc lại: 10 chục bằng 1 trăm.**2. Giới thiệu về một nghìn**- HS quan sát.+ HS viết số theo yêu cầu.+ HS nhắc lại 10 trăm bằng 1 nghìn.- HS chia sẻ trước lớp và nhận xét.HS lần lượtxếp các hình thành nhóm thể hiện số 400 đến 900HS ngheCác số tròn trăm có đặc điểm là có 2 chữ số tận cùng là 0HS ngheHS trả lờiHS nghe**3. Luyện tập**- HS đọc.- HS trả lời.- HS quan sát.- HS thực hiện theo yêu cầu.7, 100, 70, 500, 90, 200, 600, 1000HS nghe.HS trả lờiHs thực hiệnHs nghe, thực hiện. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG** ……………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………...

**----------------------------------------------------------------**